

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 305/2018/HS-ST
Ngày: 21/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP.HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng
2. Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 258/2018/TLST-HS ngày 12/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2018/QĐXXST-HS ngày 23/10/2018, đối với bị cáo:

Trần Hoàng B; sinh năm: 1981; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 332 đường x, phường y, quận z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H; và bà: Trần Thị Tuyết N; vợ Đỗ Thị Ngọc Th có 01 con sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 03/12/2001, bị Tòa án quận T xử 01 năm 03 tháng tù về tội cướp giật tài sản; Ngày 06/3/2002, bị Tòa án dân quận B xử 01 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; Ngày 18/3/2008, bị Tòa án dân quận B xử 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2009; bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- Bị hại: Anh Trần Hữu P, sinh năm 1984. (Chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Đinh Thị S, sinh năm 1962. (Vắng mặt)
2. Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1984. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Hẻm 2295 đường x, tổ y, khu phố z, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Duy T, sinh năm 1986, địa chỉ: 204/137 đường a, Phường b, Quận c, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:*

1. Chị Phan Thị Nha Tr, sinh năm 1980. (Vắng mặt)
2. Anh Trần Phi H, sinh năm 1967. (Vắng mặt)
3. Anh Thái Bình A, sinh năm 1977. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 07 giờ ngày 30/12/2017, Trần Hoàng B chở vợ tên Đỗ Thị Ngọc Th đi uống thuốc Methadone tại Trung tâm cai nghiện Bình Triệu, số 30 đường số 5, khu phố 1, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến nơi, B vào trung tâm chờ đến lượt uống thuốc và để chị Th chờ phía ngoài. Trong lúc chờ gọi tên uống thuốc thì xảy ra cãi nhau giữa B với Lê Duy T về việc xếp hàng chờ gọi tên uống thuốc. Lúc này, Trần Hữu P là người quen của T nghe thấy nên hỏi T liên tục “cái gì vậy?”. B vào trong uống thuốc rồi quay trở lại chỗ vợ của B định lấy xe ra về. Lúc này, P đi theo B phía sau còn T nói chuyện với bạn tên An. Sau đó, T thấy P đi theo phía sau B nên T cũng đi theo phía sau P. P hỏi B “mày muốn gì?”. B quay lại thấy P cầm dao bấm xông đến nên B bỏ chạy đến chỗ của Th. Đồng thời, B lấy ra 01 dao bấm để trong giỏ xách ra và chạy đến chỗ để xe mô tô thì bị vấp ngã. P xông đến đâm 01 nhát trúng vào nách trái của B. B lùi lại tránh bị P đâm tiếp. T dùng chân đạp một nhát vào hông B thì B bỏ chạy. Lúc này, Th thấy B bị đâm nên đứng dậy lấy tay kéo áo của P ra kêu cứu thì P quay qua Th, chỉ tay nói “mày la tao giết luôn mày bây giờ”. Thấy vợ bị đe dọa nên B rút dao bấm đuổi lại P. P thấy B cầm dao nên bỏ chạy về hướng cổng nhà thờ Fatima. T thấy B cầm dao đuổi theo P nên chạy đến quán nước mía của chị Cung Kim V lấy 01 dao chặt dừa đuổi theo B nhằm hù dọa cho B sợ không đuổi theo P. Trong lúc P bỏ chạy thì bị vấp ngã xuống đường nên B chạy đến dùng dao đâm trúng tay phải và đùi phải của P. Sau đó thì B và P được đưa đi cấp cứu (BL 126-141).

Kết luận giám định pháp y số 376/TGT.18 ngày 25/5/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh: tỉ lệ tổn thương cơ thể của Trần Hữu B là 12%. Thương tích do vật sắc nhọn gây ra.

Kết luận giám định pháp y số 1651/TT.17 ngày 17/01/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh: Nguyên nhân tử vong của Trần Hữu P là do choáng mất máu cấp do vết thương đùi phải gây thủng động mạch đùi, nhiễm HIV.

Vật chứng: 01 dao có cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại.

Trách nhiệm dân sự:

Trần Hoàng B và Lê Duy T có đơn bãi nại cho nhau. Lê Duy T từ chối giám định tỉ lệ thương tật. Trần Hoàng B có đơn bãi nại cho Trần Hữu P, không yêu cầu bồi thường.

Trần Hoàng B đã bồi thường cho gia đình Trần Hữu P 65.000.000 đồng. Bà Đinh Thị S và chị Nguyễn Thị Kim T đại diện gia đình nạn nhân có đơn bãi nại cho B.

Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân, Trần Hữu P đã dùng dao đâm vào nách trái gây thương tích cho Trần Hoàng B với tỉ lệ 12%. Do bị kích động mạnh nên B đã dùng dao đâm 01 nhát vào đùi phải của P làm P tử vong sau đó. Tuy nhiên, Trần Hoàng B đã bồi thường cho gia đình Trần Hữu P. Gia đình Trần Hữu P có đơn bãi nại cho B. Trần Hoàng B và Lê Duy T có đơn bãi nại cho nhau. Sau khi gây án, B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

[2] Bản Cáo trạng số 266/CT-VKSTĐ ngày 10/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Trần Hoàng B về tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Hoàng B phạm tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” và xử bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, cùng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, được người đại diện bị hại bãi nại quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù; phần bồi thường dân sự đã được giải quyết xong, vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Hoàng B không tranh luận hoặc bào chữa. Bị cáo Trần Hoàng B nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Hoàng B phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết quả giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Trần Hoàng B do bị kích động mạnh từ hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân anh Trần Hữu P đối với bị cáo nên đã có hành vi đuổi theo, khi anh P ngã đã dùng dao đâm 01 nhát vào đùi phải của anh P, gây thương tích cho anh P dẫn đến anh P chết do choáng mất máu cấp do vết thương đùi phải gây thủng động mạch đùi. Vì vậy, có cơ sở pháp lý xác định bị cáo Trần Hoàng B phạm “Tội cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”, tội phạm hình phạt được quy định tương tự tại điểm b khoản 2 Điều 105 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự, do hình phạt của “Tội cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” tại Điều 135 Bộ luật Hình sự hiện hành (Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhẹ hơn của Điều 105 Bộ luật hình sự năm 1999 nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mang tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của con người, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự công cộng, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Chỉ vì mâu thuẫn trong sinh hoạt dẫn đến xô xát, sau khi bị anh P đâm gây thương tích, bị cáo bị kích động đã sử dụng hung khí nguy hiểm, đuổi theo anh P, đâm vào đùi gây thương tích dẫn đến chết người. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường vật chất, khắc phục phần nào hậu quả, người đại diện bị hại đã có đơn xin bãi nại đối với bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Người đại diện bị hại Trần Hữu P là bà Đinh Thị S và chị Nguyễn Thị Kim T đã nhận 65.000.000 đồng tiền bồi thường, bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu gì khác, phần dân sự đã giải quyết xong.

- 01 dao có cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng B phạm “Tội cố ý gây thương tích trong

trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 135; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng B 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 dao có cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại.

(Phiếu nhập kho số 16 ngày 29/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức)

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự, bị cáo Trần Hoàng B chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người đại diện của bị hại, Người có QLNVLQ;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn